

Mỹ Tiến, ngày 12 tháng 10 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 xã Mỹ Tiến

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MỸ TIẾN,
KHOÁ XXII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 16/NQ-HĐND ngày 25/05/2023 của Hội đồng nhân dân xã Mỹ Tiến về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công xã Mỹ Tiến năm 2022, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023.

Xét Tờ trình 400/TTr-UBND ngày 06/10/2023 của UBND Xã Mỹ Tiến về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công 2023 xã Mỹ Tiến, Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của các đại biểu HĐND tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1 : Đồng ý điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2023 xã Mỹ Tiến như sau:

1. Đồng ý điều chỉnh nguồn thu dành cho đầu tư công năm 2023 xã Mỹ Tiến là: 7.360 triệu đồng.

Bao gồm:

- Nguồn ngân sách TW, tỉnh, huyện là: 1.000 triệu đồng
- Nguồn NSX (thu từ tiền sử dụng đất và các nguồn hợp pháp khác) là : 3.575 triệu đồng
- Số chuyển nguồn năm 2022 chuyển sang 2023 : 2.785 triệu đồng

2. Đồng ý phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công năm 2023 xã Mỹ Tiến (phần ngân sách xã được quản lý điều hành): 7.360 triệu đồng.

Trong đó:

- Công trình đã quyết toán vốn là: 484 triệu đồng
- Công trình hoàn thành chưa quyết toán là : 26 triệu đồng
- Công trình đang thực hiện là : 3.588 triệu đồng

- Công trình dự kiến khởi công mới là :
- Chi sự nghiệp có tính chất đầu tư là :

2.718 triệu đồng
544 triệu đồng

(Chi tiết theo phụ lục 02- ĐTC đính kèm)

3. Đồng ý tên danh mục và mức bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công năm 2023 xã Mỹ Tiến.

(Chi tiết theo phụ lục 02- ĐTC đính kèm)

Điều 2: Giao Ủy ban nhân dân xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3: Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Mỹ Tiến khóa XXII kỳ họp thứ mười thông qua ngày 12 tháng 10 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND huyện;
- Phòng TP; Phòng KTHT; Phòng TC;
- Thường trực Đảng ủy;
- Như Điều 2, Điều 3;
- UB MTTQ xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể của xã;
- Lưu VT.



Lê Văn Khánh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023 XÃ MỸ TIẾN

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 12/10/2023 của HĐND xã Mỹ Tiến)

Phụ lục số 02-ĐTC

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Danh mục dự án	Quyết định đầu tư		Quyết định quyết toán		Địa điểm xây dựng	Thời gian KC-HT	TMDT được duyệt hoặc quyết toán	Nguồn vốn đã bố trí đến hết năm 2022	Vốn còn thiếu so với TMDT hoặc quyết toán được duyệt	Vốn đầu tư công phân bổ theo NQ 16/NQ- HĐND ngày 25/05/2023				Nay đề nghị điều chỉnh			Chênh lệch				Nguồn vốn NSX còn thiếu so với TMDT	Ghi chú	
		Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	TMDT	Số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành	Giá trị quyết toán						Tổng số	Nguồn vốn hỗ trợ XDNTM NSTW, Vốn chương trình MTQG, NST, NSH và các nguồn hợp pháp khác	NSX (Gồm : Tiền đầu giá đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, PA xử lý 1456 và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác	Số thu chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 (Gồm:Tiền sử dụng đất, tiền tăng thu tiết kiệm chi đầu tư XD CB ...)	Tổng số	Trong đó		Tổng số	Trong đó					
																Nguồn vốn hỗ trợ XDNTM NSTW, Vốn chương trình MTQG, NST, NSH	Nguồn NSX (Gồm : Tiền đầu giá đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, PA xử lý 1456 và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác		Số thu chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 (Gồm:Tiền sử dụng đất, tiền tăng thu tiết kiệm chi đầu tư XD CB ...)	Nguồn vốn hỗ trợ XDNTM NSTW, Vốn chương trình MTQG, NST, NSH	Nguồn NSX (Gồm : Tiền đầu giá đất, chuyển đổi mục đích sử dụng đất, PA xử lý 1456 và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác			Số thu chuyển nguồn năm 2022 sang năm 2023 (Gồm:Tiền sử dụng đất, tiền tăng thu tiết kiệm chi đầu tư XD CB ...)
A	B	C	D	E	F	G	H	I	2	3=1-2	4=5+6+7	5	6	7	8=9+10+11	9	10	11	12=13+14+15	13=9-5	14=10-6	15=11-7	16=1-(2+8)	17
	SỐ THU										6.250	1.000	5.250	-	7.360	1.000	3.575	2.785	1.110	-	(1.675)	2.785	0	
	PHÂN BỐ NGUỒN THU										6.250	1.000	5.250	-	7.360	1.000	3.575	2.785	1.110	-	(1.675)	2.785	0	
1	Ngân sách xã quản lý điều hành										6.250	1.000	5.250		7.360	1.000	3.575	2.785	1.110	-	(1.675)	2.785		
	KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2023		27 388		16 185			24 202	16 732	7 471	6 250	1 000	5 250		7 360	1 000	3 575	2 785	1 110		(1.675)	2 785	111	
I	CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ QUYẾT TOÁN VỐN		19 371		16 185			16 185	15 702	484	485		485		484		472	12	(1)		(13)	12	0	
1	Xây dựng Trụ Sứ HDND-UBND xã Mỹ Tiến huyện Mỹ Lộc (Nhà hướng Đông)	QĐ số 2346/QĐ-UBND ngày 21/9/2004	1 081	QĐ số 367/STC-ĐT ngày 13/4/2012	1 065	Xã Mỹ Tiến	2004-2005	1 065	1.017	48	48		48		48		48	-	-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
2	Xây dựng nhà học 2 tầng 8 lớp trường MN xã Mỹ Tiến (khu A)	QĐ số 2525/QĐ-UBND ngày 05/11/2008	3 242	QĐ số 3262/QĐ-UBND ngày 31/12/2010	2 836	Xã Mỹ Tiến	2008-2009	2 836	2.802	34	34		34		34		34	-	-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
3	Xây dựng các hạng mục phụ trợ trường MN xã Mỹ Tiến ; hạng mục xây mới nhà trường trực; nhà để xe; cổng; tường bao)	QĐ số 1591/QĐ-UBND ngày 23/10/2009	497	QĐ số 3263/QĐ-UBND ngày 31/12/2010	495	Xã Mỹ Tiến	2009	495	487	8	8		8		8		8	-	-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
4	Cải tạo, sửa chữa trường học xã Mỹ Tiến, hạng mục: nhà bảo vệ, vệ sinh, nhà học 2 tầng 8 phòng; nhà cấp 4, đường và sân bê tông	QĐ số 192/QĐ-UBND ngày 10/4/2007 và 1392/QĐ-UBND ngày 31/12/2007	498	QĐ số 1818/QĐ-UBND ngày 28/7/2008	498	Xã Mỹ Tiến	2007	498	459	39	39		39		39		39	-	-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
5	Xây dựng công trình nhà học 2 tầng 6 phòng trường Tiểu học	QĐ số 1683/QĐ-UBND ngày 18/8/2010	2 326	QĐ số 4434/QĐ-UBND ngày 23/12/2011	2 095	Xã Mỹ Tiến	2010	2 095	2.058	37	37		37		37		37	-	-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
6	Xây dựng công trình các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Mỹ Tiến	QĐ số 896/QĐ-UBND ngày 18/10/2005	332	QĐ số 47/QĐ-UBND ngày 29/1/2008	331	Xã Mỹ Tiến	2005	331	316	15	15		15		15		15	-	-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
7	Xây dựng công trình : Trụ sở làm việc UBND xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc (nhà hướng Nam)	QĐ số 498/QĐ-UBND ngày 19/4/2012	4 947	QĐ số 654/QĐ-UBND ngày 07/03/2014	4 681	Xã Mỹ Tiến	2012-2013	4 681	4.528	153	153		153		153		153	-	-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
8	Xây dựng Bãi chôn lấp, xử lý rác thải xã Mỹ Tiến	QĐ số 4303A/QĐ-UBND ngày 16/12/2011	2 293	QĐ số 3762/QĐ-UBND ngày 30/12/2013	195	Xã Mỹ Tiến	2012	195	187	8	8		8		8		8	-	-	-	-	-	0	Bổ trí 100%

9	Cải tạo nâng cấp trạm y tế xã Mỹ Tiến; hạng mục : Cải tạo nhà làm việc, khám bệnh 2 tầng cũ và khuôn viên trạm y tế.Xây mới nhà làm việc, khám bệnh 3 phòng 1 tầng	QĐ số 1069/QĐ-UBND ngày 16/6/2015 và QĐ số 2959/QĐ-UBND ngày 04/11/2015	1 261	QĐ số 2003/QĐ-UBND ngày 11/7/2016	1 261	Xã Mỹ Tiến	2015	1 261	1.231	30	30		30		30		30		-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
10	Cải tạo trường tiểu học xã Mỹ Tiến, hạng mục : Xây mới phòng học bộ môn, bốn cây, nhà để xe, nhà vệ sinh , tường rào, cải tạo nhà học 10 phòng 2 tầng	QĐ số 30/QĐ-UBND ngày 13/12/2013	426	QĐ số 40/QĐ-UBND ngày 28/12/2014	417	Xã Mỹ Tiến	2013-2014	417	411	6	7		7		6		6		(1)	-	(1)	-	0	Bổ trí 100% Giảm do làm tròn số học; để khớp với công nợ theo dõi
11	Sửa chữa,cải tạo nhà học 2 tầng trường Mầm Non khu B	QĐ số 04A/QĐ-UBND ngày 21/03/2015	230	QĐ số 01/QĐ-UBND ngày 10/7/2015	230	Xã Mỹ Tiến	2015	230	217	13	13		13		13		13		-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
12	Đường trục nội đồng đoạn từ cửa hàng Lang Xá đến sông 32 Mỹ Hà (CT38),đoạn từ đê ất hội trạm bơm Lang xá đến giáp sông tiêu Mỹ Hà(CT38-4)	QĐ số 19A/QĐ-UBND ngày 18/5/2014	998	QĐ số 01/QĐ-UBND ngày 15/01/2015	894	Xã Mỹ Tiến	2014	894	884	10	10		10		10		10		-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
13	Cải tạo sửa chữa trạm y tế ; hạng mục xây mới tường bao quanh trạm, hàng rào phía trước, hai bên đường vào và một số hạng mục phụ trợ	QĐ số 16B/QĐ-UBND ngày 16/3/2017	215	QĐ số 40A/QĐ-UBND ngày 16/10/2017	207	Xã Mỹ Tiến	2017	207	201	6	6		6		6		6		-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
14	Cải tạo, làm nền đường từ đốc đê Ất Hợi đến trạm biển áp thôn Nguyễn Huệ	QĐ số 50A/QĐ-UBND ngày 27/9/2017	275	QĐ số 12A/QĐ-UBND ngày 28/02/2018	275	Xã Mỹ Tiến	2017	275	267	8	8		8		8		8		-	-	-	-	0	Bổ trí 100%
15	Xây dựng rãnh dọc thoát nước tuyến đường Thịnh - Thắng (đoạn từ Cầu La đến hết trường tiểu học) thuộc địa phận xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc	QĐ số 43/QĐ-UBND ngày 15/10/2018	750	QĐ số 117A/QĐ-UBND ngày 16/09/2019	705	Xã Mỹ Tiến	2018-2019	705	637	68	68		68		68		56	12	-	-	(12)	12	0	Bổ trí 100%
II	CÔNG TRÌNH HOÀN THÀNH CHƯA QUYẾT TOÁN		487					487	350	137	31		31		26		26		(5)		(5)		111	
1	Khu phụ trợ - Trụ sở UBND xã Mỹ Tiến (Tường rào + Khu vệ sinh chung + Cấp thoát nước khu WC + Bể+Nhà để xe +Nền sân +ao)	QĐ số 946/QĐ-UBND ngày 01/11/2005	487			Xã Mỹ Tiến	2005-2006	487	350	137	31		31		26		26		(5)	-	(5)	-	111	Bổ trí 100% vốn còn thiếu thực tế sau nghiệm thu A_B
III	CÔNG TRÌNH ĐANG THỰC HIỆN		3 588					3 588		3 588	3.650	1 000	2 650		3.588	1 000	588	2 000	(62)		(2.062)	2 000	0	
1	Xây dựng Nhà bếp, nhà vệ sinh, nhà xe và các hạng mục phụ trợ trường MN khu B xã Mỹ Tiến	QĐ số 167/QĐ-UBND ngày 10/4/2023	2 500			Xã Mỹ Tiến	2022-2023	2.500		2.500	2.500	1.000	1.500		2.500	1.000	500	1.000	-	-	(1.000)	1.000	0	
2	Xây dựng công và tường bao nghĩa trang liệt sỹ xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc	QĐ số 300/QĐ-UBND ngày 10/7/2023	553			Xã Mỹ Tiến	2023	553		553	590		590		553		53	500	(37)	-	(537)	500	0	Điều chỉnh tổng mức đầu tư và nguồn vốn bổ trí cho công trình do tới thời điểm điều chỉnh công trình đã có QĐ PD BCKTKT và đang thực hiện
3	Cải tạo, sửa chữa nhà học 2 tầng 10 phòng; nhà học 2 tầng 6 phòng; phòng kho trường tiểu học xã Mỹ Tiến	QĐ số 301/QĐ-UBND ngày 10/7/2023	535			Xã Mỹ Tiến	2023	535		535	560		560		535		35	500	(25)	-	(525)	500	0	Điều chỉnh tổng mức đầu tư và nguồn vốn bổ trí cho công trình do tới thời điểm điều chỉnh công trình đã có QĐ PD BCKTKT và đang thực hiện
IV	CÔNG TRÌNH DỰ KIẾN KHỞI CÔNG MỚI		2 718					2 718		2 718	1.540		1 540		2.718		1 945	773	1.178		405	773	0	

1	Xây dựng cổng và tường bao nghĩa trang liệt sỹ xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc		590			Xã Mỹ Tiến	2023			-	590		590		-		-		(590)	-	(590)	-	0	Giám đo đến thời điểm báo cáo ở công trình đang thực hiện
2	Cải tạo, sửa chữa nhà học 2 tầng 10 phòng; nhà học 2 tầng 6 phòng; phòng kho trường tiểu học xã Mỹ Tiến		560			Xã Mỹ Tiến	2023			-	560		560		-		-		(560)	-	(560)	-	0	Giám đo đến thời điểm báo cáo ở công trình đang thực hiện
3	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông thôn Vị Việt đoạn từ nhà ông Triệu đến nhà ông Nguyễn; thôn La Đồng đoạn cổng chào đến gốc bàng; thôn Nguyễn Huệ đoạn cây đa văn chỉ đến ngõ quán, đoạn gốc gạo đến nhà ông Tư		920			Xã Mỹ Tiến	2023-2024	920		920	715		715		920		620	300	205	-	(95)	300	0	Bổ trứ 100% ; Điều chỉnh tên CT; TMDT;TG thực hiệnj
4	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông nội đồng thôn Lang Xá đoạn Cầu Một-Đồng Hương; thôn La Chợ đoạn Nội Chap- Biển Thề		998			Xã Mỹ Tiến	2023-2024	998		998	825		825		998		698	300	173		(127)	300	0	Bổ trứ 100% ; Điều chỉnh tên CT; TMDT;TG thực hiệnj
5	Cải tạo, nâng cấp cổng, rãnh thoát nước , khuôn viên khu vực cổng trường tiểu học Mỹ Tiến huyện Mỹ Lộc		800			Xã Mỹ Tiến	2023-2024	800		800	-				800		627	173	800		627	173	0	Bổ trứ 100% vốn công trình bổ sung mới trong kế hoạch
V	SỰ NGHIỆP CỐ TÍCH CHẤT ĐẦU TƯ		1 224				0	1 224	680	544	544		544		544		544						0	
1	Hợp đồng đo đạc, lập bản đồ địa chính cấp chứng nhận QSDĐ	QĐ số 4856/QĐ-UBND ngày 14/10/2016	750			Xã Mỹ Tiến	2016-2025	750	550	200	200		200		200		200		-	-	-	-	0	Bổ trứ 100%
2	Hợp đồng lập hồ sơ địa chính, cấp đổi GCNQSDĐ đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa	QĐ số 4856/QĐ-UBND ngày 14/10/2016	210			Xã Mỹ Tiến	2017-2025	210		210	210		210		210		210		-	-	-	-	0	Bổ trứ 100%
3	Quy hoạch chung xây dựng xã Mỹ Tiến giai đoạn 2021-2030	QĐ số 2230/QĐ-UBND ngày 25/5/2022	264			Xã Mỹ Tiến	2022-2023	264	130	134	134		134		134		134		-		-		0	Bổ trứ 100%